TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **104/**2023/HS-ST
Ngày: 28-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Ánh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Thảo
Ông Trần Trung Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Lê Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2023/QĐXXST–HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với:

Bị cáo**: Lê Thanh T**, tên gọi khác: Cu Bờm, sinh ngày 15 tháng 4 năm 2003 tại T; Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố B, phường T, thành phố S, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: K342/100 H, phường H, quận L, thành phố Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ; con bà Lê Thị L (SN: 1980).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20 tháng 4 năm 2023, chuyển tạm giam từ ngày 26 tháng 4 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Thành phố Đ. *Có mặt điểm cầu Trại tạm giam Công an thành phố Đ.*

- Bị hại: Võ Công T1; sinh năm: 2002; HKTT: Thị trấn L, huyện H, tỉnh Q; Chỗ ở: 528 A Đ, phường T, quận T, thành phố Đ. *Vắng mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Võ Thị V, sinh năm: 1972; Địa chỉ: Tổ 12 phường H, quận L, thành phố Đ. *Vắng mặt.*

+ Anh Đặng Trung T2, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Tổ 71, phường H quận C, thành phố Đ. *Vắng mặt.*

+ Chị Trần Thị T3, sinh năm: 1995; Địa chỉ: 528 A Đ, phường T, quận T, thành phố Đ. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/4/2023, Lê Thanh T đi bộ trên đường Đ, quận T, thành phố Đ để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến trước số nhà 528 Đ, phường T, quận T, thành phố Đ, T phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode, màu vàng - đen BKS: 43G1 - 461.29 do anh Võ Công T1 vừa đi về, đang dựng trước nhà không có người trông giữ, chìa khóa để ở hộc bên trái đầu xe, T lén lút đến mở khóa từ của xe thì thấy hoạt động. Sau khi mở được khóa xe mô tô BKS: 43G1 - 461.29, T điều khiển xe chạy về chỗ T thuê là nhà nghỉ "S" địa chỉ số 11 N, phường H, quận L, thành phố Đ và T sử dụng xe làm phương tiện đi lại. Đến ngày 18/4/2023, chị Võ Thị V yêu cầu T trả tiền thuê phòng trọ và chi phí ăn uống trong thời gian thuê với tổng số tiền là 8.600.000 đồng. Do không có tiền trả nên T đã giao xe mô tô BKS: 43G1 - 461.29 cho chị V quản lý để đảm bảo trả nợ trong thời hạn 01 tháng. T nói với chị V xe BKS: 43G1 - 461.29 là xe của người nhà, chị V không biết chiếc xe này là do T trộm cắp mà có. Đến ngày 19/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T trong quá trình truy tìm đã phát hiện, tạm giữ xe mô tô BKS: 43G1 - 461.29 tại nhà nghỉ "S" .

* Kết luận định giá tài sản ngày 21/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode, màu sơn: vàng - đen, biển kiểm soát 43G1 - 491.29 có trị giá 53.500.000 đồng*(Năm mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng).*

Tại Cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Đ đã truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thanh T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode, màu sơn: vàng - đen BKS: 43G1 - 461.29 *(kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe)*. Qua xác minh, xe do anh Đặng Trung T2 đứng tên chủ xe. Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 15/4/2023, anh T2 đưa cho anh Võ Công T1 mượn để đi mua đồ dùng gia đình, anh T1 đi về để quên chìa khóa xe nên bị Lê Thanh T trộm cắp. Ngày 24/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại xe mô tô trên *(kèm giấy đăng ký xe)* cho chủ sở hữu hợp pháp là anh T2.

- ***Về trách nhiệm dân sự*:** Anh Đặng Trung T2 đã nhận lại xe mô tô, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với chị Võ Thị V không yêu cầu Lê Thanh T hoàn trả lại số tiền đã nợ.

Quá trình điều tra, bị can Lê Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo không có lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lê Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 15/4/2023, trước số nhà 528 Đ, phường T, quận T, TP Đ, Lê Thanh T có hành vi trộm của anh Võ Công T2 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu vàng - đen BKS: 43G1 - 461.29 có giá trị 53.500.000 đồng *(Năm mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng)* rồi điều khiển xe tẩu thoát.

Do đó hành vi của Lê Thanh T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Đ đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Lê Thanh T tuổi đời còn trẻ nhưng lười biếng lao động, để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân nên đã trộm cắp tài sản của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng đã lợi dụng sơ hở của bị hại để trộm cắp 01 xe mô tô trị giá 53.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương.Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với chị Võ Thị V không biết xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu vàng - đen BKS: 43G1 - 461.29 do Lê Thanh T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 4 năm 2023.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người TGTT
- Viện kiểm sát nhân dân Q. T;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đ;
- Cơ quan điều tra Công an quận T;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an T;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Đ;
- Trại tạm giam Công an TP.Đ;
- Tòa án nhân dân TP. Đ;
- Sở tư pháp TP. Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Ánh

Nơi nhận:
- Bị cáo Lê Thanh Tùng; những người TGTT
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q. Thanh Khê;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an Q. Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận Thanh Khê.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Ánh